

Số: 28/2022/QĐST-DS

Châu Thành, ngày 16 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 111/2022/TLST- DS ngày 24 tháng 5 năm 2022;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự là không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Số B, ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bà Vôi ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Duy T, sinh năm 1981. Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang tham gia tố tụng.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1963.

Bà Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1966.

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Thu H1 và ông Nguyễn Văn H có trách nhiệm liên đới trả cho bà Nguyễn Thị V số tiền nợ hui là 210.000.000 đồng (Hai trăm mười triệu đồng). Cách thức trả, phương thức trả được thực hiện trong giai đoạn thi hành án tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Ghi nhận bà Nguyễn Thị V tự nguyện không yêu cầu tính lãi.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, đồng thời có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu

lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 210.000.000 đồng x 2,5% = 5.250.000 đồng. Các bên đương sự mỗi bên phải chịu $\frac{1}{2}$ án phí.

Bà Nguyễn Thị Thu H1 và ông Nguyễn Văn H phải có trách nhiệm liên đới chịu án phí số tiền là 2.625.000 đồng (Hai triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị V phải chịu án phí số tiền là 2.625.000 đồng (Hai triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Vôi đã nộp là 5.250.000 (Năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006490 ngày 18/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Bà Vôi được hoàn lại số tiền 2.625.000 đồng (Hai triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phan Thanh Tòng